



BỘ CÔNG THƯƠNG  
CỤC PHÒNG VỆ THƯƠNG MẠI

Số 06

Ngày 07/02/2023

**Bản tin**

# PHÒNG VỆ THƯƠNG MẠI & CẢNH BÁO SỚM

*Hàng tuần*



Thực hiện bởi  
**TRUNG TÂM THÔNG TIN  
VÀ CẢNH BÁO**

Địa chỉ: Số 25 Ngô Quyền,  
Hoàn Kiếm, Hà Nội  
Tel: (024) 22205304  
Website: www.trav.gov.vn

Chịu trách nhiệm nội dung

**Đỗ Thị Sa**

*Phó Giám đốc*

*Trung tâm thông tin và Cảnh báo*

**Liên hệ:**

Phạm Thu Hà  
Nguyễn Phương Trang  
Phạm Bùi Thu Hà

**Thiết kế:**

CIEW  
E-mail: ciew@moit.gov.vn

**Bản quyền của TRAV**

# NỘI DUNG CHÍNH

## TIN VIỆT NAM

- ♦ Bộ Công Thương áp dụng biện pháp chống bán phá giá chính thức đối với một số sản phẩm bàn, ghế từ Cộng hòa nhân dân Trung Hoa.....3

## TIN THẾ GIỚI

- ♦ EU khởi xướng điều tra chống bán phá giá đối với man-gan dioxit nhập khẩu từ Trung Quốc.....3
- ♦ USITC đưa ra quyết định trong cuộc rà soát hàng tồn đối với thép hộp chữ nhật nhập khẩu từ Đài Loan (Trung Quốc).....4
- ♦ TRA khuyến nghị thay đổi thuế chống bán phá giá đối với bánh xe bằng nhôm nhập khẩu từ Trung Quốc.....5
- ♦ Vương quốc Anh rà soát hạn ngạch thuế quan đối với thép nhập khẩu từ các nước đang phát triển.....6
- ♦ Vương quốc Anh và Ý ký kết thỏa thuận xuất khẩu.....7
- ♦ DGTR khuyến nghị gia hạn thuế chống bán phá giá đối

với ancol béo bão hòa nhập khẩu từ Indonesia, Malaysia và Thái Lan.....8

- ♦ DGTR đưa ra kết luận cuối cùng trong cuộc điều tra chống trợ cấp đối với “ancol béo bão hòa” nhập khẩu từ Indonesia, Malaysia và Thái Lan.....10
- ♦ Tình hình quan hệ thương mại giữa Trung Quốc - Úc .....12

## Bộ Công Thương áp dụng biện pháp chống bán phá giá chính thức đối với một số sản phẩm bàn, ghế từ Cộng hòa nhân dân Trung Hoa

Ngày 13 tháng 02 năm 2023, Bộ Công Thương ban hành Quyết định số 235/QĐ-BCT về việc áp dụng biện pháp chống bán phá giá chính thức đối với một số sản phẩm bàn, ghế từ Cộng hòa nhân dân Trung Hoa (Trung Quốc) và chấm dứt điều tra áp dụng biện pháp chống bán phá giá đối với một số sản phẩm bàn ghế từ Ma-lai-xi-a. Theo đó, mức thuế chống bán phá giá chính thức được áp dụng với hàng hóa bị điều tra từ Trung Quốc là 21,4% đối với sản phẩm ghế và 35,2% đối với sản phẩm bàn.

Trong quá trình điều tra vụ việc, thực hiện theo quy định của Luật Quản lý ngoại thương, Bộ Công Thương đã phối hợp với các đơn vị liên quan xem xét và đánh giá kỹ lưỡng tác động của hành vi bán phá giá của hàng hóa nhập khẩu đối với hoạt động của ngành sản xuất trong nước, mức độ bán phá giá của các doanh nghiệp sản xuất, xuất khẩu của Ma-lai-xi-a và Trung Quốc.

Kết quả điều tra cho thấy, mặc dù có

tồn tại hành vi bán phá giá nhưng do tỷ lệ nhập khẩu hàng hóa bị điều tra từ Ma-lai-xi-a ở mức không đáng kể (dưới 3%), vì vậy, theo quy định tại Luật Quản lý ngoại thương, Bộ Công Thương quyết định chấm dứt điều tra và không áp dụng biện pháp chống bán phá giá đối với một số sản phẩm, ghế từ Ma-lai-xi-a.

Đối với hàng hóa bị điều tra từ Trung Quốc, mức độ bán phá giá được xác định từ 21,4% đến 35,2% và lượng nhập khẩu hàng hóa bị điều tra gia tăng cả về tuyệt đối và tương đối so với tổng lượng tiêu thụ nội địa và sản lượng hàng hóa tương tự của ngành sản xuất trong nước, là nguyên nhân chính gây ra thiệt hại đáng kể đối với ngành sản xuất trong nước.

Quyết định số 235/QĐ-BCT vui lòng tải tại website: [trav.gov.vn](http://trav.gov.vn).

***Nguồn: Cục PVTM***

## EU khởi xướng điều tra chống bán phá giá đối với mangan dioxit nhập khẩu từ Trung Quốc

Ngày 16 tháng 02 năm 2023, Ủy ban Châu Âu EU (EC) thông báo khởi xướng cuộc điều tra chống bán phá giá đối với mangan dioxit nhập khẩu từ Trung Quốc. Trước đó vào ngày 3 tháng 1 năm 2023, EC đã nhận được đơn yêu cầu điều tra từ AUTLAN EMD SL (nguyên đơn) đại diện cho ngành sản xuất trong nước.

Sản phẩm bị điều tra là mangan dioxit điện phân (cụ thể là mangan dioxit được sản xuất thông qua quá trình điện phân) không được xử lý nhiệt sau quá trình điện phân. Sản phẩm bị điều tra, có xuất xứ từ Trung Quốc, hiện được phân loại theo mã CN ex 2820 10 00 (mã TARIC 2820100010).

Nguyên đơn cho rằng việc sử dụng giá và chi phí trong nước ở Trung Quốc là không phù hợp do tồn tại những sai lệch đáng kể theo điểm (b) Điều 2(6a) của Quy định 2016/1036.

Để chứng minh các cáo buộc về sự bóp méo đáng kể, nguyên đơn đã dựa vào thông tin có trong báo cáo quốc gia do các dịch vụ của Ủy ban lập vào ngày 20 tháng 12 năm 2017 mô tả các tình huống thị trường cụ thể ở Trung Quốc. Cụ thể, nguyên đơn cho rằng việc sản xuất và bán sản phẩm đang bị

điều tra đường như bị ảnh hưởng bởi các yếu tố được đề cập, ngoài những yếu tố khác, trong các chương về đất đai, năng lượng, vốn, lao động và hóa chất trong báo cáo. Ngoài ra, nguyên đơn dựa vào thông tin có sẵn công khai, đặc biệt là Đề cương Kế hoạch 5 năm lần thứ 14 của Trung Quốc về Phát triển Kinh tế và Xã hội Quốc gia và các Mục tiêu Dài hạn đến năm 2035, những kết luận của chính quyền Nhật Bản trong báo cáo gần đây nhất của họ điều tra chống bán phá giá đối với cùng một sản phẩm có nguồn gốc từ Trung Quốc và những kết luận của EC trong cuộc điều tra chống bán phá giá gần đây nhất đối với một sản phẩm hóa học khác, natri cyclamate.

Theo Điều 2(6a)(a) của Quy định 2016/1036, cáo buộc bán phá giá dựa trên việc so sánh giá trị thông thường được xây dựng trên cơ sở chi phí sản xuất và bán hàng phản ánh giá cả hoặc tiêu chuẩn không bị bóp méo, với giá xuất khẩu (ở mức xuất xưởng) của sản phẩm bị điều tra khi được bán để xuất khẩu sang EU. Biên độ phá giá được tính toán trên cơ sở so sánh này là đáng kể đối với Trung Quốc.

Nguyên đơn đã cung cấp bằng chứng cho thấy việc nhập khẩu sản phẩm đang bị điều tra từ Trung Quốc đã tăng tổng thể về

giá trị tuyệt đối và về thị phần.

Bằng chứng do nguyên đơn cung cấp cho thấy rằng lượng và giá của sản phẩm nhập khẩu đang bị điều tra, đã có tác động tiêu cực đến lượng bán ra, thị phần nắm giữ và mức giá mà ngành công nghiệp EU đưa ra, dẫn đến hậu quả là có những tác động bất lợi đáng kể đối với hiệu suất tổng thể và tình hình tài chính của ngành ở EU.

Cuộc điều tra bán phá giá và thiệt hại sẽ bao gồm khoảng thời gian từ ngày 1 tháng 1 năm 2022 đến ngày 31 tháng 12 năm 2022. Việc kiểm tra các xu hướng liên quan đến việc đánh giá thiệt hại sẽ bao gồm khoảng thời gian từ ngày 1 tháng 1 năm 2019 đến ngày 31 tháng 12 năm 2022.

*Nguồn: Reuters*

## USITC đưa ra quyết định trong cuộc rà soát hoàng hôn đối với thép hộp chữ nhật nhập khẩu từ Đài Loan (Trung Quốc)

Cuộc rà soát hoàng hôn đối với thép hộp chữ nhật nhập khẩu từ Đài Loan (Trung Quốc) được khởi xướng vào ngày 1 tháng 7 năm 2022.

Ngày 4 tháng 10 năm 2022, Ủy ban đã bỏ phiếu tiến hành đánh giá nhanh. Chủ tịch David S. Johanson và các Ủy viên Rhonda K. Schmidlein, Jason E. Kearns, Randolph J. Stayin và Amy A. Karpel đã kết luận rằng phản hồi của các nhà sản xuất trong nước là đầy đủ và phản hồi của phía bị đơn là không thỏa đáng. Các ủy viên Rhonda K. Schmidlein, Jason E. Kearns, Randolph J. Stayin và Amy A. Karpel đã bỏ phiếu cho một đánh giá nhanh. Chủ tịch David S. Johanson và các Ủy viên Rhonda K. Schmidlein, Jason E. Kearns, Randolph J. Stayin và Amy A. Karpel đã bỏ phiếu thuận.

Ngày 13 tháng 2 năm 2023, Ủy ban Thương mại Quốc tế Hoa Kỳ (USITC) cho rằng quyết định hủy bỏ lệnh áp thuế chống bán phá giá hiện hành đối với thép hộp chữ nhật nhập khẩu từ Đài Loan (Trung Quốc) có thể sẽ dẫn đến việc tiếp diễn hoặc tái diễn thiệt hại vật chất trong một khoảng thời gian hợp lý có thể dự đoán được.

Do đó, các mức thuế hiện tại đối với việc nhập khẩu sản phẩm này từ Đài Loan (Trung Quốc) sẽ được giữ nguyên.

Quyết định này được đưa ra theo quy trình rà soát (hoàng hôn) kéo dài 5 năm theo quy định của Đạo luật Thỏa thuận Vòng đàm phán Uruguay.

Thép hộp chữ nhật là thép ống dài có tiết diện cắt ngang hình hộp chữ nhật. Thép hộp chữ nhật có ứng dụng rộng rãi từ các công trình cao tầng đến những thiết bị gia dụng nhỏ nhất: sử dụng trong kỹ thuật xây dựng, tường, cửa và cửa sổ trang trí, kết cấu thép, sản xuất ô tô, thiết bị gia dụng, đóng tàu, sản xuất container, nhà kính nông nghiệp, xe đạp, khung xe máy, thiết bị tập thể dục, đồ nội thất bằng thép...và rất nhiều lĩnh vực khác.

**Nguồn: Reuters**

## TRA khuyến nghị thay đổi thuế chống bán phá giá đối với bánh xe bằng nhôm nhập khẩu từ Trung Quốc



Trong kết luận ban đầu, Cơ quan Phòng vệ Thương mại Vương quốc Anh (TRA) đề xuất giữ lại thuế quan đối với bánh xe nhôm rèn nhập khẩu từ Trung Quốc. TRA cũng khuyến nghị nên bãi bỏ thuế quan đối với bánh xe nhập khẩu được sản xuất thông qua quá trình đúc.

Sản phẩm này bao gồm tất cả bánh xe bằng nhôm, từ bánh xe tải đến bánh xe của các thương hiệu uy tín. Các sản phẩm được sản xuất bằng cách rèn hoặc đúc. Bánh xe rèn đắt hơn bánh xe đúc nhưng mang lại tỷ lệ sức mạnh trên trọng lượng tốt hơn và do đó thường được sử dụng phổ biến hơn trên các loại xe địa hình và hiệu suất cao. Nhà sản xuất bánh xe rèn chính của Vương quốc Anh, Rimstock, có trụ sở tại

West Bromwich.

Biện pháp chống bán phá giá này đã được Vương quốc Anh tiếp tục áp dụng sau khi nước này rời khỏi EU và TRA đang xem xét biện pháp này để xác định liệu các biện pháp hiện hành dưới hình thức thuế quan tại biên giới có còn cần thiết để bảo vệ thị trường bánh xe đạp bằng nhôm của Vương quốc Anh khỏi hàng nhập khẩu có giá không công bằng hay không. Bánh xe được bán ở Anh cho cả nhà sản xuất xe và nhà bán lẻ.

Trong phân tích, TRA xác định rằng mặc dù nhập khẩu bánh xe nhôm đúc không gây thiệt hại nhưng nhập khẩu bánh xe nhôm rèn có thể gây thiệt hại cho ngành sản xuất bánh xe của Vương quốc Anh. Do đó, TRA đề xuất chia biện pháp này thành hai loại và giữ nguyên mức thuế đối với bánh xe rèn trong 5 năm nhưng không áp dụng đối với bánh xe đúc.

Giám đốc điều hành TRA Oliver Griffiths cho biết: “Cách tiếp cận này sẽ bảo vệ các nhà sản xuất bánh xe chuyên dụng của Vương quốc Anh, đồng thời loại bỏ mức thuế 22% đối với bánh xe đúc từ Trung Quốc – một khoản tiết kiệm mà



chúng tôi dự đoán sẽ được chuyển cho ngành công nghiệp ô tô hạ nguồn.”

Các bên liên quan trong vụ việc có thể gửi bình luận trước ngày 28 tháng 2. Sau đó, TRA sẽ xem xét các bình luận và bằng chứng bổ sung trước khi gửi khuyến nghị cuối cùng lên Bộ trưởng Thương mại - người sẽ quyết định chấp nhận khuyến nghị của TRA hay không.

Thời kỳ điều tra bao gồm khoảng thời gian từ ngày 1 tháng 7 năm 2020 đến ngày 30 tháng 6 năm 2021. Để đánh giá thiệt hại tiềm ẩn đối với ngành công nghiệp Vương quốc Anh, TRA đã xem xét khoảng thời gian từ ngày 1 tháng 7 năm 2017 đến ngày 30 tháng 6 năm 2021.

**Nguồn: Reuters**

## Vương quốc Anh rà soát hạn ngạch thuế quan đối với thép nhập khẩu từ các nước đang phát triển



Cơ quan Phòng vệ Thương mại Vương quốc Anh (TRA) đang mở rộng phạm vi xem xét hạn ngạch thuế quan (TRQ) đối với các sản phẩm thép được nhập khẩu vào Vương quốc Anh từ hơn 120 quốc gia đang phát triển.

Theo yêu cầu của ngành công nghiệp Anh, TRA sẽ xem xét các ngoại lệ đối với thép cây nhập khẩu từ các nước đang phát triển, một trong những loại thép bị áp dụng biện pháp tự vệ thép của Vương quốc Anh. Để việc rà soát

hiệu quả hơn, TRA đã tư vấn cho ngành sản xuất trong nước về việc mở rộng phạm vi. Cuộc rà soát của TRA hiện sẽ xem xét các trường hợp ngoại lệ của các nước đang phát triển áp dụng cho tất cả các loại thép thuộc phạm vi áp dụng biện pháp này. Điều này sẽ thúc đẩy việc rà soát hàng năm theo kế hoạch của TRA đối với các trường hợp ngoại lệ của các nước đang phát triển để đảm bảo các doanh nghiệp có thể hưởng lợi

nhANH hơn từ bất kỳ thay đổi nào cần thiết đối với thuế quan. Các hạn ngạch hiện có được đưa ra vào tháng 7 năm 2022.

Nhập khẩu từ một số nước đang phát triển có thể vượt quá 3% tổng nhập khẩu của Vương quốc Anh

Hạn ngạch thuế quan (TRQ) là một phần của khuôn khổ Tổ chức Thương mại Thế giới (WTO). Quy định này chỉ định bao nhiêu sản phẩm có thể được nhập khẩu từ một quốc gia trước khi hàng nhập khẩu của nước đó phải chịu mức thuế cao hơn. Nhập khẩu từ các nước đang phát triển được miễn trừ đối với các hạn ngạch thuế quan này nếu hàng hóa nhập khẩu chiếm ít hơn 3% tổng lượng nhập khẩu của sản phẩm đó và nếu tính chung, các nhà xuất khẩu khối lượng thấp này chiếm không quá 9% tổng lượng nhập khẩu của sản

phẩm đó. Các thành viên của WTO chịu trách nhiệm quản lý các ngoại lệ đối với TRQ của các nước đang phát triển nhập khẩu hàng hoá vào nước mình.

TRA sẽ đánh giá xem có cần sửa đổi các ngoại lệ đối với hàng nhập khẩu từ các nước đang phát triển hay không dựa trên dữ liệu nhập khẩu cập nhật. Đánh giá của TRA giờ đây sẽ xem xét nhập khẩu tất cả các loại thép được áp dụng biện pháp tự vệ thép và từ tất cả các nước đang phát triển, bao gồm cả các quốc gia hiện đang được loại trừ khỏi biện pháp này và những quốc gia không được áp dụng biện pháp này.

Sau khi TRA hoàn tất việc rà soát, các khuyến nghị đối với bất kỳ thay đổi nào về hạn ngạch sẽ được đệ trình lên Bộ trưởng Kinh doanh và Thương mại - người sẽ đưa ra quyết định cuối cùng dựa trên khuyến nghị của TRA. Nếu cần sửa đổi TRQs, những sửa đổi này sẽ được đưa trong thông báo do Bộ Kinh doanh và Thương mại công bố.

**Nguồn: Reuters**

## Vương quốc Anh và Ý ký kết thỏa thuận xuất khẩu

Ngày 9 tháng 2 năm 2023 tại Rome, Bộ trưởng Thương mại và Kinh doanh Vương quốc Anh, Kemi Badenoch, và Bộ trưởng Ngoại giao Ý, Antonio Tajani, đã ký kết Thỏa thuận Xúc tiến Đầu tư và Xuất khẩu Anh – Ý. Đây là thỏa thuận thương mại đầu tiên với một thành viên EU kể từ khi Vương quốc Anh rời khỏi khối.

Chính phủ tuyên bố rằng thỏa thuận này sẽ thúc đẩy xuất khẩu của Vương quốc Anh, phát triển nền kinh tế và tăng cường xuất khẩu trong các lĩnh vực tăng trưởng và hiệu suất cao.

Thỏa thuận này không làm thay đổi các quy định thương mại chính của Vương quốc Anh và Ý, như thuế quan, hạn ngạch và quy tắc hải quan.

Bộ trưởng Thương mại và Kinh doanh Vương quốc Anh cho biết, quan hệ đối tác là một cột mốc

quan trọng trong mối quan hệ thương mại của Vương quốc Anh với châu Âu và Vương quốc Anh độc lập có thể đạt được “các thỏa thuận thương mại đầy tham vọng”.

Sự hợp tác này sẽ thúc đẩy thương mại và đầu tư giữa các doanh nghiệp Anh và Ý, tạo điều kiện dễ dàng cho các khoản đầu tư có giá trị và sẽ tăng trưởng xuất khẩu của Vương quốc Anh khi chúng tôi hướng tới mục tiêu bán 1 tỷ bảng Anh hàng hóa và dịch vụ mỗi năm ra thế giới vào cuối thập kỷ này.

Tổng giám đốc Viện Xuất khẩu & Thương mại Quốc tế (IOE&IT) ông Marco Forgione, hoan nghênh điều này: Chúng tôi rất vui khi thấy rằng Vương quốc Anh đã ký thỏa thuận hợp tác đầu tiên với một quốc gia đối tác của EU hậu Brexit.

Ý là thị trường trọng điểm của các doanh nghiệp Vương quốc Anh. Thỏa thuận này có thể mang lại cơ hội mới cho nhiều công ty

muốn bán hàng hóa ra nước ngoài và mở rộng thị trường. Thật đáng khích lệ khi thấy Vương quốc Anh xây dựng thỏa thuận thương mại với các quốc gia EU.

Ngoài ra, tôi đã có những cuộc thảo luận tích cực với các quan chức Ý về những cách mà IOE&CNTT có thể giúp tăng cường dòng chảy thương mại giữa các quốc gia. Tôi mong muốn được tiếp tục các cuộc thảo luận này với Đại sứ Ý, Ngài Inigo Lambertini.”

Thương mại giữa Vương quốc Anh và Ý trị giá hơn 43 tỷ bảng Anh, khiến nước này trở thành đối tác thương mại lớn thứ 11 của Vương quốc Anh.

Các mặt hàng xuất khẩu phổ biến nhất của Vương quốc Anh sang Ý bao gồm ô tô – trị giá 932,5 triệu bảng Anh và tương đương 10,1% tổng số hàng hóa của nước này xuất khẩu sang Ý.

**Nguồn: Reuters**

## DGTR khuyến nghị gia hạn thuế chống bán phá giá đối với ancol béo bão hòa nhập khẩu từ Indonesia, Malaysia và Thái Lan

Ngày 02/02/2023, Tổng vụ Phòng vệ thương mại Ấn Độ (DGTR) đã thông báo kết luận điều tra rà soát cuối kỳ và khuyến nghị gia hạn thuế chống bán phá giá đối với ancol béo bão hòa nhập khẩu từ Indonesia, Malaysia và Thái Lan.

Cuộc điều tra chống bán phá giá ban đầu đối với ancol béo bão hòa nhập khẩu có xuất xứ hoặc xuất khẩu từ Indonesia, Malaysia, Thái Lan và Ả-rập Xê-út đã được khởi xướng thông báo số 14/51/2016-DGAD ngày 24.04.2017. Cơ quan có thẩm quyền khuyến nghị áp thuế chống bán phá giá đối với ancol béo bão hòa nhập khẩu từ Malaysia, Indonesia và Thái Lan theo kết luận cuối cùng ngày 23.04.2018. Dựa trên các khuyến nghị, thuế chống bán phá giá đã được áp dụng theo Thông báo Hải quan 28/2018-Customs (ADD) ngày 25.05.2018 và được sửa đổi bởi Thông báo số 48/2018-Cus. (ADD), ngày 25.09.2018. Các mức thuế nói



trên được áp dụng trong thời hạn 5 năm.

Xét đơn yêu cầu của ngành sản xuất trong nước có căn cứ hợp lệ với bằng chứng về khả năng bán phá giá và thiệt hại được đệ trình thay mặt cho ngành sản xuất trong nước, cơ quan điều tra đã bắt đầu điều tra rà soát hoàng hôn theo Thông báo số 7/01/2022- DGTR ngày 3 tháng 2 năm 2022 để xem xét nhu cầu tiếp tục áp dụng các loại thuế hiện hành đối với hàng hóa bị điều tra, có xuất

xứ hoặc xuất khẩu từ các quốc gia bị điều tra và để kiểm tra xem liệu việc hết hiệu lực của mức thuế đó có thể dẫn đến việc tiếp tục hoặc tái diễn hành vi bán phá giá và gây thiệt hại cho ngành sản xuất trong nước hay không.

Xem xét ý kiến của các bên, các đệ trình được đưa ra, thông tin được cung cấp, các sự kiện được cơ quan có thẩm quyền ghi lại và trên cơ sở phân tích về khả năng bán phá giá và gây thiệt hại cho ngành sản xuất

trong nước, cơ quan thẩm quyền kết luận rằng:

i. Cuộc điều tra rà soát, phạm vi của sản phẩm đang được rà soát không thể được mở rộng và đã được giữ nguyên như cuộc điều tra ban đầu. Theo đó, sản phẩm bị điều tra được định nghĩa là “ancol béo bão hòa có độ dài chuỗi carbon từ C12 đến C18 và hỗn hợp của chúng”.

ii. Bất chấp việc áp thuế chống bán phá giá, nhập khẩu từ các nước bị điều tra vẫn tiếp tục tăng về giá trị tuyệt đối cũng như tương đối so với sản lượng và nhu cầu của Ấn Độ.

iii. Ngành sản xuất trong nước tiếp tục đối mặt với thiệt hại đáng kể, cả về khối lượng và giá cả, do hàng nhập khẩu bị điều tra. Đã có sự sụt giảm đáng kể về thị phần, doanh số bán hàng, lợi nhuận và lợi nhuận trên vốn sử dụng của ngành công nghiệp trong nước. Hơn nữa, cần lưu ý rằng giá nhập khẩu luôn duy trì ở mức



thấp hơn chi phí sản xuất của ngành sản xuất trong nước. Để giữ được thị phần của mình, ngành sản xuất trong nước đã buộc phải cạnh tranh với giá nhập khẩu và do đó, đã không thể bán hàng có lãi trong suốt thời gian bị thiệt hại, mặc dù đã áp thuế chống bán phá giá.

Có mối quan hệ nhân quả giữa việc bán phá giá hàng hóa bị điều tra và thiệt hại đáng kể mà ngành sản xuất trong nước phải gánh chịu. Đồng thời, cơ quan có thẩm quyền cũng đang tiến hành điều tra chống trợ cấp đối với sản phẩm bị điều tra được nhập khẩu từ các quốc gia bị điều tra. Ngành công nghiệp trong nước đã tuyên bố rằng họ đang phải đối mặt với thiệt hại do hàng nhập khẩu được bán phá giá cũng như được trợ cấp từ các nước bị điều tra. Trong các kết luận rà soát hiện tại, cơ quan thẩm quyền đã xem xét thiệt hại do bán phá giá hiện tại và khả năng tiếp tục hoặc tái diễn bán phá giá và thiệt hại khi ngừng áp thuế.

iv. Các quốc gia được đề cập có công suất lắp đặt khoảng 1,45 triệu

MT. Cần lưu ý rằng công suất nhân rồi của các nhà xuất khẩu tham gia trong thời kì điều tra là khoảng 1,5-2 lần so với nhu cầu của Ấn Độ. Bất chấp việc áp thuế chống bán phá giá, nhập khẩu từ các nước bị điều tra vẫn tiếp tục tăng về giá trị tuyệt đối cũng như tương đối so với sản lượng và nhu cầu của Ấn Độ. Hơn nữa, các nhà sản xuất ở các nước chủ yếu phục vụ cho thị trường xuất khẩu, với một số lượng rất nhỏ được họ bán trong nước. Người ta thấy rằng xuất khẩu của các công ty nói trên sang các nước khác cũng thấp hơn giá không gây thiệt hại của ngành công nghiệp trong nước. Như vậy, nếu các mức thuế hiện hành hết hiệu lực, rất có khả năng tiếp diễn và tái diễn hành vi bán phá giá và gây thiệt hại cho ngành sản xuất trong nước.

v. Cũng cần lưu ý rằng thực tế của vụ việc hiện tại đảm bảo việc tăng cường thuế chống bán phá giá được áp dụng ban đầu, vì điều tương tự được cho là không đủ để giải quyết thiệt hại mà ngành công nghiệp trong nước đang phải đối mặt. Các mức thuế áp dụng ban đầu là không

đáng kể, điều này đã dẫn đến việc tiếp tục bán phá giá và thiệt hại mặc dù đã áp thuế. Các mức thuế tương đương với biên độ được xác định trong cuộc điều tra rà soát hiện tại nhằm bảo vệ cho ngành sản xuất trong nước và tạo cơ hội công bằng cho ngành sản xuất trong nước cạnh tranh với hàng nhập khẩu.

vi. Trong cuộc điều tra rà soát hiện tại, biên độ phá giá được tính cho hầu hết các nhà xuất khẩu từ Indonesia là âm. Cần lưu ý rằng biên độ phá giá âm là do chi phí sản xuất của các công ty nói trên thấp hơn do giá nguyên liệu thô hiện tại ở Indonesia bị bóp méo (do thuế xuất khẩu và thuế do Chính phủ Indonesia áp dụng). Vì cơ quan có thẩm quyền đang tiến hành điều tra chống trợ cấp song song, để tránh áp thuế chồng chéo do nguyên liệu thô bị bóp méo, cơ quan điều tra đã không thực hiện bất kỳ điều chỉnh nào đối với giá nguyên liệu trong cuộc điều tra rà soát hiện tại.

vii. Đối với khiếu nại của các bên liên quan rằng thiệt hại đối với ngành

sản xuất trong nước là do chi phí tài chính cao và thiếu vốn lưu động, cơ quan có thẩm quyền lưu ý rằng điều kiện tài chính của ngành sản xuất trong nước không phải là nguyên nhân gây ra thiệt hại mà thực tế là hậu quả của thiệt hại mà họ phải đối mặt. Việc sản xuất sản phẩm bị điều tra là một quá trình cần sử dụng nhiều tiền mặt, vì bản thân nguyên liệu thô chiếm khoảng 70% chi phí. Như vậy nhu cầu về vốn lưu động của công ty tương đối cao hơn. Tuy nhiên, do ngành công nghiệp trong nước không thể bán hàng có lãi, dẫn đến chi phí tài chính cao.

viii. Nguyên đơn là nhà sản xuất ancol trung bình duy nhất của Ấn Độ, loại ancol có nhu cầu cao nhất tại thị trường Ấn Độ. Có một thực tế được thừa nhận là điều kiện tài chính của nguyên đơn rất kém và họ sẽ không thể tồn tại trừ khi sản chơi bình đẳng được đưa ra cho họ. Như vậy, nếu thuế chống bán phá giá không được tiếp tục áp dụng và mức thuế không được tăng cường, ngành công nghiệp sản xuất ancol trung bình trong nước sẽ bị xóa sổ, từ đó khiến

các ngành công nghiệp hạ nguồn phụ thuộc hoàn toàn vào nhập khẩu để có nguyên liệu thô. Có được nguồn nguyên liệu thô khả thi trong nước là mối quan tâm lớn hơn của các ngành công nghiệp hạ nguồn.

ix. Sản phẩm bị điều tra là một nguyên liệu thô công nghiệp. Như vậy, các ngành công nghiệp hạ nguồn sẽ có thể chuyển ít nhất một phần nghĩa vụ cho người tiêu dùng cuối cùng. Cần lưu ý rằng tác động của mức thuế 35% đối với người tiêu dùng cuối cùng là không đáng kể.

x. Hơn nữa, cần lưu ý rằng trong thời kì điều tra thiệt hại, mặc dù thuế chống bán phá giá, thiệt hại mà ngành sản xuất trong nước gánh chịu đã tăng lên, trong khi đó, ngành nhập khẩu (hạ nguồn) đã có thể tăng lợi nhuận của mình trong giai đoạn nói trên. Điều này cho thấy rõ ràng rằng thuế áp đặt ban đầu là không thỏa đáng và các nhà nhập khẩu có thể chuyển thuế cho người tiêu dùng cuối cùng.

Do đó, cơ quan có thẩm quyền

cho rằng việc tiếp tục áp dụng thuế chống bán phá giá là cần thiết. Vì DGTR đang tiến hành điều tra chống trợ cấp song song đối với sản phẩm bị điều tra nói trên và đang tính toán biên độ bán phá giá, thiệt hại cũng như trợ cấp, bất kỳ mức thuế trợ cấp nào, nếu được khuyến nghị, sẽ được điều chỉnh dựa trên các mức thuế được khuyến nghị trong hiện tại cuộc điều tra. Vì vậy, cơ quan có thẩm quyền khuyến nghị tiếp tục áp dụng biện pháp chống bán phá giá dưới dạng thuế suất cố định. Theo đó, mức thuế chống bán phá giá cuối cùng đối với các nhà sản xuất Indonesia từ 240 đến 263 USD/tấn, các nhà sản xuất Malaysia từ 58 đến 250 USD/tấn, các nhà sản xuất Thái Lan từ 107 đến 180 USD/tấn.

*Nguồn: Reuters*

## DGTR đưa ra kết luận cuối cùng trong cuộc điều tra chống trợ cấp đối với “ancol béo bão hòa” nhập khẩu từ Indonesia, Malaysia và Thái Lan

Ngày 07/02/2023, DGTR đã đưa ra kết luận cuối cùng trong cuộc điều tra chống trợ cấp đối với “ancol béo bão hòa” nhập khẩu từ Indonesia, Malaysia và Thái Lan

Trước đó Công ty TNHH VVF Ấn Độ đã nộp đơn thay mặt cho ngành sản xuất trong nước trước yêu cầu điều tra áp dụng thuế đối kháng đối với hàng nhập khẩu “ancol béo bão hòa” có độ dài chuỗi cacbon C10, C12, C14, C16 hoặc C18 (không bao gồm các đồng phân phân nhánh) bao gồm ancol béo bão hòa đơn và hỗn hợp của chúng từ Indonesia, Malaysia và Thái Lan.

Cơ quan điều tra, trên cơ sở đầy đủ bằng chứng do nguyên đơn đệ trình, đã ban hành Thông báo số 6/18/2021 – DGTR ngày 8 tháng 2 năm 2022 đăng trên Công báo Ấn Độ, khởi xướng điều tra để xác định sự tồn tại, mức độ và ảnh hưởng của khoản trợ cấp bị cáo buộc và đề xuất mức thuế chống trợ cấp, mà nếu được áp dụng, sẽ đủ để loại bỏ thiệt hại bị cáo buộc đối với ngành sản xuất trong nước.

Cơ quan có thẩm quyền kết luận rằng:

i. Sản phẩm bị điều tra đã được xuất khẩu sang Ấn Độ từ các quốc gia bị điều tra với mức giá được trợ cấp. Hàng nhập khẩu đang gây thiệt hại đáng kể về giá cả và khối lượng cho ngành sản xuất trong nước.

ii. Chính phủ Indonesia và Malaysia đã áp đặt các hạn chế xuất khẩu



dưới hình thức thuế xuất khẩu đối với xuất khẩu dầu hạt cọ thô (CPKO) và các dẫn xuất của nó, là nguyên liệu thô chính để sản xuất sản phẩm bị điều tra. Mục đích của việc áp đặt các biện pháp hạn chế xuất khẩu này là để khuyến khích giá trị gia tăng ở hạ nguồn trên đất liền và tăng khả năng cạnh tranh của các ngành hạ nguồn như vậy trên thị trường quốc tế.

Bằng chứng đã chỉ ra rằng các hạn chế xuất khẩu nói trên trên thực tế đã buộc các nhà cung cấp CPKO trong nước cung cấp CPKO trong nước với giá thấp hơn đáng kể so với giá thị trường thế giới. Người ta thấy rằng có một mối liên hệ có thể chứng minh được giữa các hạn chế xuất khẩu được áp đặt và hành vi của các nhà cung cấp CPKO tư nhân trong việc cung cấp CPKO với giá thấp hơn thị trường thế giới. Do đó, cơ quan điều tra giữ mức chênh lệch giá giữa giá CPKO trong nước và giá chuẩn như một khoản trợ cấp được cung cấp bởi các quốc gia nói trên.

iii. Cơ quan điều tra đang đồng thời tiến hành rà soát hoàng hôn thuế chống bán phá giá áp dụng đối với



hàng hóa bị điều tra. Để tránh chồng chéo, bất kỳ trợ cấp xuất khẩu nào dẫn đến giảm giá xuất khẩu chứ không phải chi phí sản xuất đều được đề cập riêng và các mức thuế phù hợp đã được khuyến nghị tương ứng.

iv. Đối với khiếu nại của các bên liên quan rằng thiệt hại đối với ngành sản xuất trong nước là do chi phí tài chính cao và thiếu vốn lưu động, Cơ quan điều tra lưu ý rằng điều kiện tài chính của ngành sản xuất trong nước không phải là nguyên nhân gây ra thiệt hại mà là do thực tế là hậu quả của thiệt hại mà họ phải đối mặt. Việc sản xuất sản phẩm bị điều tra là một quy trình cần nhiều tiền mặt, vì nguyên liệu thô chiếm khoảng 70% chi phí. Như vậy nhu cầu về vốn lưu

động của công ty tương đối cao. Tuy nhiên, do ngành công nghiệp trong nước không thể bán hàng có lãi nên không tạo ra được nguồn vốn nào, dẫn đến chi phí tài chính cao. Trong mọi trường hợp, tính hợp lý của chi phí tài chính đã được kiểm tra và chỉ những chi phí tài chính được cho là hợp lý mới được xem xét để xác định giá không gây thiệt hại. Do đó, thiệt hại do bất kỳ chi phí lãi suất bất thường nào đã không được xem xét khi xác định biên độ thiệt hại.

v. Nguyên đơn là nhà sản xuất ancol trung bình duy nhất của Ấn Độ, có thị phần cao nhất (khoảng 90%) tại thị trường Ấn Độ. Có một thực tế được thừa nhận là tình trạng tài chính của nguyên đơn rất khó khăn và họ

sẽ không thể tồn tại trừ khi được bảo vệ. Vì vậy, nếu các khoản trợ cấp bị cấm được cung cấp bởi các quốc gia kể trên không được ngăn chặn, ngành công nghiệp sản xuất ancol trung bình trong nước sẽ bị xóa sổ, do đó khiến các ngành công nghiệp hạ nguồn hoàn toàn phụ thuộc vào nhập khẩu đối với yêu cầu nguyên liệu thô của họ. Có nguồn nguyên liệu thô khả thi trong nước là mối quan tâm lớn hơn của ngành công nghiệp hạ nguồn của Ấn Độ.

vi. Có ý kiến cho rằng các nhà xuất khẩu của các quốc gia bị điều tra đang phối hợp và việc áp thuế đối với hàng hóa bị điều tra sẽ dẫn đến tăng nhập khẩu các sản phẩm hạ nguồn như Ethoxylates và SLS/SLES. Chuỗi giá trị của ngành công nghiệp hóa dầu và tỷ lệ phần trăm giá trị gia tăng của chúng như sau:



vii. CPKO là nguyên liệu thô chính cho toàn bộ chuỗi giá trị. Ở trên, cơ quan điều tra có thẩm quyền

đã xác định rằng các quốc gia bị điều tra đã cung cấp các khoản trợ cấp bị cấm, đặc biệt là việc Chính phủ Indonesia và Malaysia cung cấp nguyên liệu thô (CPKO) với mức thấp hơn. Nếu các khoản trợ cấp được tiếp tục và nguyên liệu thô cho SLS, SLES và Ethoxylates được cung cấp với mức thấp hơn, thì các nhà sản xuất hạ nguồn sẽ có tùy chọn để tìm kiếm biện pháp khắc phục thích hợp. Tuy nhiên, một thực tiễn thương mại không công bằng không thể được phép tiếp diễn và điều tương tự cần phải được khắc phục.

viii. Ngành công nghiệp trong nước đang gia tăng sản xuất ở Ấn Độ, vì vậy sẽ có lợi hơn cho công chúng nếu tạo cho họ một sân chơi bình đẳng bằng cách vô hiệu hóa khoản trợ cấp mà các nhà sản xuất ở các nước bị điều tra được hưởng.

ix. Sản phẩm bị điều tra là một nguyên liệu thô công nghiệp. Như vậy, các ngành công nghiệp hạ nguồn sẽ có thể chuyển ít nhất một phần nghĩa vụ cho người tiêu dùng cuối cùng. Tác động của mức thuế 35% đối với người tiêu dùng cuối cùng sẽ không đáng kể.

Cơ quan điều tra cho rằng việc áp dụng thuế chống trợ cấp cuối cùng là cần thiết để bù đắp trợ cấp và thiệt hại. Do đó, cơ quan thẩm quyền cho rằng cần phải khuyến nghị áp thuế chống trợ cấp cuối cùng đối với hàng hóa nhập khẩu bị điều tra từ các quốc gia bị điều tra. Cơ quan điều tra đã khuyến nghị tiếp tục áp thuế chống bán phá giá trong cuộc điều tra rà soát hoàng hôn song song (không bao gồm C10) theo Kết luận cuối cùng F.No. 01/7/2022-ĐGTR ngày 02.02.2023.

Căn cứ vào quy định về mức thuế thấp hơn mà cơ quan có thẩm quyền áp dụng, cơ quan điều tra khuyến nghị áp dụng mức thuế chống trợ cấp cuối cùng tương đương với mức thấp hơn của biên độ trợ cấp và biên độ thiệt hại trong thời hạn năm (5) năm để loại bỏ các thiệt hại cho ngành công nghiệp trong nước. Mức thuế áp dụng từ 3% đến 30%.

**Nguồn: Reuters**

## Tình hình quan hệ thương mại giữa Trung Quốc - Úc

Ngày 15 tháng 11 năm 2022, tại Hội nghị thượng đỉnh G20 ở Bali, Indonesia, Thủ tướng Úc Anthony Albanese và Chủ tịch Trung Quốc Tập Cận Bình đã gặp nhau. Vào thời điểm đó, hai nhà lãnh đạo đã thảo luận về quan hệ thương mại và nhất trí rằng nền kinh tế của họ là “bổ sung cho nhau”. Hai bên cũng hứa sẽ “tạo điều kiện thuận lợi cho sự phát triển ổn định của quan hệ Úc-Trung Quốc và tham gia hợp tác nhiều hơn nữa trong các vấn đề quan trọng như biến đổi khí hậu, kinh tế và thương mại”.

Trước đó vào năm 2022, ông Albanese đã cảnh báo rằng quan hệ với Trung Quốc có thể vẫn “khó khăn”, điều này có thể dẫn đến quan hệ thương mại giữa hai nước trở nên căng thẳng hơn. Tuy nhiên, bất chấp căng thẳng kéo dài và các hạn chế thương mại, Trung Quốc vẫn chiếm hơn 35% xuất khẩu và 25% nhập khẩu của Úc. Ngoài ra, các hạn chế không ảnh hưởng đến việc xuất khẩu quặng sắt, len hoặc khí đốt và nhiều công ty lớn nhất của Úc tiếp tục thu lợi từ hàng nhập khẩu của Trung Quốc. Do đó, như đã thể hiện trong cuộc gặp ở Bali, ưu tiên của cả hai chính phủ là tăng cường đàm phán thương mại và ổn định quan hệ ngoại giao.

Như một dấu hiệu rõ ràng về cam kết của Úc trong việc khôi phục quan hệ với Trung Quốc, Bộ trưởng Ngoại giao Úc Penny Wong đã đến thăm Bắc Kinh vào ngày 21 tháng 12 năm 2022, nhân dịp kỷ niệm 50 năm thiết lập quan hệ ngoại giao giữa hai nước. Bà Wong là bộ trưởng Úc đầu tiên đến thăm Trung Quốc trong hơn ba năm.

Tại Bắc Kinh, bà Wong đã gặp người đồng cấp Trung Quốc, Bộ trưởng Ngoại giao kiêm Cố vấn Nhà nước Trung Quốc Vương Nghị, để thảo luận về một loạt chủ đề, bao gồm các thách thức khu vực và toàn

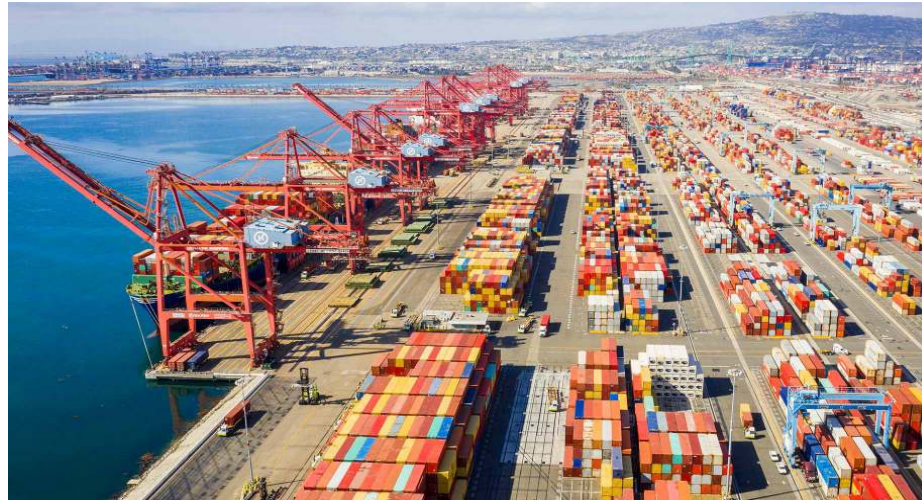


cầu, các vấn đề lãnh sự, biến đổi khí hậu, các vấn đề thương mại và kinh tế cũng như quốc phòng.

Bộ trưởng Thương mại Úc Don Farrell và Bộ trưởng Thương mại Trung Quốc, Wang Wentao, đã có cuộc gặp trực tuyến vào tháng 2 năm 2023, đánh dấu một bước cơ bản trong việc giảm leo thang căng thẳng giữa hai nước, đồng thời thúc đẩy các cuộc đàm phán thương mại. Ông Vương tuyên bố rằng Trung Quốc sẵn sàng kích hoạt lại các cơ chế liên lạc rõ ràng giữa Trung Quốc và Úc về các vấn đề kinh tế và thương mại. Ngoài ra, các nhà phân tích cho rằng các cuộc đàm phán thương mại cấp cao này giữa hai nước có thể đã mở ra cơ hội cho chuyến thăm chính thức của Thủ tướng Anthony Albanese tới Trung Quốc vào cuối năm nay.

Thương mại song phương năm 2022

Trung Quốc là đối tác thương mại hai chiều lớn nhất của Úc về các sản phẩm và dịch vụ, chiếm gần 1/3 thương mại quốc tế của quốc gia này, theo Bộ Ngoại giao và Thương



mại Úc. Mặt khác, Úc là nguồn nhập khẩu lớn thứ năm và thị trường xuất khẩu lớn thứ 10 của Trung Quốc.

Hợp tác kinh tế và thương mại giữa hai nước đã tăng trưởng liên tục trong hai năm qua, bất chấp những căng thẳng địa chính trị.

Dữ liệu do Tổng cục Hải quan Trung Quốc (GAC) công bố cho thấy, vào năm 2022, thương mại song phương giữa hai nước đạt 220,91 tỷ USD, giảm 3,9% so với cùng kỳ năm ngoái, trong đó xuất khẩu của Úc sang Trung Quốc đạt 142,09 tỷ USD, giảm là 13,1% từ năm 2021.

Trung Quốc vẫn là thị trường xuất khẩu chính của nhiều sản phẩm

của Úc, chẳng hạn như than đá, quặng sắt và rượu vang. Tuy nhiên, một số sản phẩm này đã mất thị phần khi các doanh nghiệp trong nước tìm kiếm các sản phẩm thay thế để giảm bớt rủi ro bị gián đoạn trong bối cảnh quan hệ căng thẳng.

Tính đến tháng 12 năm 2022, các mặt hàng xuất khẩu hàng đầu từ Úc sang Trung Quốc bao gồm quặng sắt (5,48 tỷ USD), khí đốt (1,65 tỷ USD), các khoáng sản khác (1,08 tỷ USD), vàng (742 triệu USD) và lúa mì (214 triệu USD).

Các sản phẩm của Úc có lợi thế cạnh tranh đáng kể ở Trung Quốc, đặc biệt là tài nguyên thiên nhiên

(than và khí đốt), len, thực phẩm và nông sản - thịt bò, rượu, lúa mạch và hải sản, cùng một số loại. Ngoài ra, nguồn dự trữ khoáng sản quan trọng dồi dào, đặc biệt là lithium và quặng sắt, khiến Úc trở thành đối tác thương mại chiến lược của Trung Quốc. Đáng chú ý là các công ty Trung Quốc sở hữu cổ phần trong các mỏ quan trọng của Úc.

Tính đến tháng 12 năm 2022, các mặt hàng xuất khẩu hàng đầu từ Trung Quốc sang Úc bao gồm xăng dầu tinh chế (496 triệu USD), máy tính (403 triệu USD), điện thoại (352 triệu USD), ô tô (324 triệu USD) và đồ nội thất khác (157 triệu USD).

Hiệp định thương mại và đầu tư Trung Quốc - Úc

Trung Quốc và Úc có nhiều hiệp định thương mại và đầu tư, bao gồm FTA Trung Quốc - Úc (ChAFTA) và Hiệp định tránh đánh thuế hai lần (DTA), cả hai đều là thành viên của các hiệp định đa phương của WTO về thương mại và đầu tư. Trong những năm gần đây, có một số phát triển khác trong khía cạnh này, cụ thể:

RCEP: Có hiệu lực từ tháng 1 năm 2022, Hiệp định Đối tác Kinh tế Toàn diện Khu vực (RCEP) nhằm thúc đẩy thương mại và đầu tư ở khu vực Ấn Độ Dương - Thái Bình Dương, với sự tham gia của Trung Quốc, Nhật Bản, Hàn Quốc, Úc, New Zealand và Đông Nam Á (các nước ASEAN). Với sự trợ giúp của RCEP, cả các công ty Trung Quốc và Úc đều có được đặc quyền tiếp cận khu vực Ấn Độ Dương - Thái Bình Dương đang phát triển nhanh chóng và sôi động cũng như các quy định tốt hơn về thương mại và đầu tư.

CPTPP: Hiệp định Đối tác Toàn diện và Tiến bộ xuyên Thái Bình Dương (CPTPP) là một hiệp định thương mại tự do khác ở khu vực Châu Á - Thái Bình Dương. GDP của các quốc gia thành viên chiếm 13% tổng GDP của thế giới. Úc phê chuẩn hiệp định này vào năm 2018, trong khi Trung Quốc nộp đơn xin trở thành thành viên chính thức vào tháng 9/2021.

#### Triển vọng quan hệ Trung Quốc - Úc năm 2023

Bất chấp những khó khăn trong quá khứ, quan hệ giữa Trung Quốc và Úc đang trên đà phục hồi. Trong năm 2023, tình hình có thể cải thiện hơn nữa, xét đến việc các công ty Trung Quốc đã khôi phục lại việc mua hàng từ Úc.

Được biết, đầu tháng 1, các nhà sản xuất thép Trung Quốc đã nói lại nhập khẩu than từ Úc, với lô than đầu tiên của Úc dự kiến sẽ đến Trung Quốc vào cuối tháng 2.

Bên cạnh việc khôi phục trao đổi thương mại, hai nước dự kiến sẽ thúc đẩy cải thiện quan hệ hợp tác truyền thống trong các lĩnh vực then chốt, bao gồm du lịch, giáo dục quốc tế, nuôi trồng thủy sản và nghề cá.

Trong khi hy vọng về sự cải thiện hoàn toàn trong quan hệ kinh tế và thương mại song phương vào năm 2023 đang tăng lên, vẫn còn một số ẩn số có thể cản trở sự phát triển, đặc biệt là từ cam kết của Úc với Hoa Kỳ.

Trong khi đó, Úc có thể được hưởng lợi rất nhiều từ việc Trung Quốc gần đây chuyển sang cách tiếp cận “sống chung với COVID”, sau đó là việc mở cửa biên giới dần dần. Ưu điểm lớn nhất từ sự cởi mở của Trung Quốc nằm ở lĩnh vực dịch vụ vì Trung Quốc là người tiêu dùng lớn nhất đối với xuất khẩu du lịch và giáo dục của Úc. Năm 2019, Trung Quốc chiếm 15,3% lượng khách du lịch đến Úc và 26% tổng số sinh viên quốc tế đăng ký. Các cuộc đàm phán chính thức trong tương lai có thể tập trung vào hai lĩnh vực chính này.

*Nguồn: Reuters*